

Số: 2780 /SGDDĐT-GDTrH.GDTrX

An Giang, ngày 28 tháng 9 năm 2021

V/v thực hiện nhiệm vụ năm học
2021-2022 đối với giáo dục dân tộc

Kính gửi:

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Hiệu trưởng trường trung học phổ thông;
- Hiệu trưởng trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Thủ trưởng các cơ sở giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Công văn số 3968/BGDĐT-GDDĐT ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với giáo dục dân tộc;

Căn cứ Hướng dẫn số 2508/HD-SGDĐT ngày 06 tháng 9 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022.

Sở GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với giáo dục dân tộc (GDDĐT), cụ thể như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục và phát triển giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) và miền núi; thực hiện nhiệm vụ kép, vừa phòng chống dịch COVID-19 đang diễn biến phức tạp, đảm bảo an toàn trường học, vừa phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

2. Quan tâm đầu tư nguồn lực để phát triển giáo dục vùng có đông đồng bào DTTS, thực hiện tốt chính sách đối với người dạy, người học, tăng cường phối hợp với các tổ chức chính trị, chính trị xã hội, huy động học sinh ra lớp, hỗ trợ các học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong học tập, đặc biệt là những học sinh không có trang thiết bị học tập trực tuyến, quan tâm tổ chức thực hiện dạy học tiếng nói chữ viết và giáo dục văn hóa dân tộc, tăng cường công tác thông tin truyền thông về GDDĐT.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao chất lượng giáo dục vùng DTTS, miền núi

a) Duy trì số lượng và nâng cao chất lượng giáo dục trẻ em, học sinh DTTS ở các cấp học

- Rà soát, sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục vùng DTTS, miền núi đảm bảo cơ sở khoa học, cơ sở pháp lý, phù hợp với quy hoạch và điều kiện thực tế của địa phương và có lộ trình hợp lý; tạo điều kiện thuận lợi cho người

dân, đảm bảo quyền lợi học tập của học sinh; đáp ứng các yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục theo quy định của Bộ GDĐT và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tập trung chỉ đạo công tác vận động học sinh ra lớp, nâng tỉ lệ học sinh trong độ tuổi đi học; phối hợp với các lực lượng xã hội huy động tối đa trẻ em, học sinh người DTTS trong độ tuổi đến trường, duy trì sĩ số học sinh, giảm tỷ lệ học sinh bỏ học, nghỉ học vào dịp lễ tết, mùa vụ...

- Bổ sung, hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học ở các cơ sở giáo dục vùng DTTS, miền núi để đáp ứng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Tăng cường hoạt động giao lưu, tạo điều kiện cho cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn được giao lưu, học hỏi về chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Nâng cao chất lượng giáo dục trong các trường Phổ thông Dân tộc nội trú (PTDTNT) và các trường học ở vùng có đông đồng bào DTTS

Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn hiện hành của Sở GDĐT về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, giáo dục trung học và giáo dục thường xuyên; trong đó cần tập trung triển khai thực hiện tốt và đúng quy định về quy hoạch mạng lưới trường lớp, công tác tuyển sinh, nâng cao chất lượng dạy và học (thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục; đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá phù hợp đối tượng học sinh DTTS; tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù gắn với yêu cầu giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; đẩy mạnh công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh).

2. Về công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ (PCGD-XMC) và các phong trào thi đua

- Các phòng GDĐT tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quyết định số 5596/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 11 năm 2016 của Bộ GDĐT về ban hành Kế hoạch hành động của ngành giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW; thực hiện Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về tình hình thực hiện các mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào DTTS gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015, các cơ sở giáo dục từ mầm non đến phổ thông, tăng cường công tác phối hợp với cơ quan làm công tác dân tộc của địa phương nhằm đẩy mạnh và nâng cao chất lượng giáo dục vùng DTTS, miền núi.

- Tiếp tục thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành bằng những việc làm thường xuyên, thiết thực như: triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục, bồi dưỡng ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, năng lực, hiệu quả công tác cho đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục; xây dựng, nhân rộng, tuyên truyền về các tấm gương điển hình về đạo đức nhà giáo; tôn vinh các nhà giáo, CBQL tâm

huyết, có nhiều kinh nghiệm, sáng kiến trong quản lý, giáo dục, giảng dạy và chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh vùng DTTS, miền núi; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng DTTS và miền núi giai đoạn 2019-2025.

3. Tăng cường tiếng Việt cho học sinh DTTS

Tập trung triển khai tốt việc dạy học tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non và học sinh tiểu học DTTS, miền núi (thực hiện Quyết định số 2805/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 8 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025), tập trung vào những nhiệm vụ như sau:

- Xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS thông qua các hoạt động dạy học trong các môn học và trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, hoạt động trải nghiệm; tổ chức hiệu quả chương trình giao lưu “Tiếng Việt của chúng em” cho học sinh DTTS cấp tiểu học.

- Nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên và đáp ứng các điều kiện để tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong quá trình thực hiện tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS.

4. Dạy tiếng DTTS

a) Thực hiện dạy tiếng DTTS trong trường phổ thông

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy học tiếng DTTS bảo đảm nền nếp, chất lượng, phù hợp với điều kiện của các địa phương về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, khả năng thanh toán chế độ, chính sách cho người dạy và người học.

- Bồi dưỡng tiếng DTTS cho đội ngũ CBQL để bảo đảm việc chỉ đạo đúng và sát với việc dạy học tiếng DTTS trong các trường phổ thông; tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo và bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng DTTS; hướng dẫn giáo viên làm đồ dùng dạy học tiếng DTTS từ nguyên vật liệu có sẵn ở địa phương.

- Thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra việc dạy học tiếng DTTS theo chương trình và sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT ban hành; xây dựng hệ thống hồ sơ theo dõi, quản lý dạy học tiếng DTTS.

- Thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, các địa phương rà soát, thống kê lực lượng giáo viên dạy tiếng DTTS trên địa bàn để kịp thời đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn để khi thực hiện không gặp khó khăn về đội ngũ giảng dạy.

- Đối với mô hình giáo dục song ngữ dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ bằng nguồn lực địa phương cần linh hoạt, phù hợp, sáng tạo và phải có sự đồng thuận

của cha mẹ học sinh tại 02 huyện Tri Tôn và Tịnh Biên; vận dụng những ưu điểm của phương pháp này vào giảng dạy một cách chủ động, khoa học.

- Tiếp tục đưa giáo trình tiếng Chăm (tài liệu đã được Sở Khoa học và Công nghệ nghiệm thu) vào giảng dạy tại Trường Tiểu học A Khánh Hòa, huyện Châu Phú và Trường Tiểu học D Châu Phong, thị xã Tân Châu, có kết hợp với giáo trình cũ một cách hài hòa đảm bảo tính hiệu quả việc dạy và học tiếng Chăm ở địa phương.

- Phòng GDĐT huyện An Phú xây dựng kế hoạch tổ chức dạy và học tiếng Chăm ở một số trường tiểu học trên địa bàn nơi có đông đồng bào dân tộc Chăm sinh sống, cụ thể là tại xã Đa Phước.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan (văn hóa, thể thao và du lịch, đài phát thanh và truyền hình, các cơ quan báo chí địa phương) xây dựng các sản phẩm sách, báo bằng tiếng nói, chữ viết DTTS nhằm cung cấp tài liệu tham khảo tiếng DTTS cho giáo viên và học sinh trong dạy và học tiếng DTTS ở trường phổ thông.

b) Dạy tiếng DTTS cho cán bộ công chức công tác ở vùng DTTS, miền núi

Tiếp tục triển khai dạy tiếng DTTS cho CBQL, giáo viên vùng DTTS theo Chỉ thị số 38/2004/CT-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng tiếng DTTS đối với cán bộ, công chức công tác ở vùng DTTS, miền núi.

5. Công tác quản lý, truyền thông về GDDT

- Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người dạy và người học ở vùng DTTS, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; giáo viên dạy tiếng, chữ DTTS; tích cực tham mưu với cấp có thẩm quyền ban hành chính sách phát triển giáo dục, đào tạo vùng DTTS, miền núi phù hợp với địa phương; phát hiện những khó khăn, bất cập trong việc thực hiện các chính sách phát triển giáo dục, đào tạo vùng DTTS, miền núi để kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành mới.

- Tăng cường công tác quản lý GDDT (thực hiện tốt phân cấp quản lý, đề xuất cơ chế chính sách, giải pháp thiết thực; có bộ phận quản lý đầu mối giáo dục dân tộc, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý dữ liệu GDDT, thực hiện tốt công tác chỉ đạo, kiểm tra...), nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo ở vùng DTTS, miền núi (rà soát, sắp xếp vị trí việc làm; triển khai thực hiện các chuẩn quy định đối với CBQL, giáo viên; tăng cường quản lý nâng cao đạo đức nhà giáo, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng CBQL và giáo viên về chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin; đổi mới sinh hoạt chuyên môn...).

- Đẩy mạnh công tác truyền thông GDDT bằng nhiều hình thức phù hợp; tổ chức quán triệt các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và Bộ GDĐT về đổi mới GDDT, đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, đổi mới GDDT.

- Chú trọng dạy học trực tiếp và trực tuyến là hai hình thức dạy học bổ sung cho nhau; cần chủ động, linh hoạt xây dựng các kịch bản ứng phó trước tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp; đảm bảo mục tiêu là vừa chống dịch vừa phải đảm bảo được chất lượng dạy và học tiếng DTTS cũng như công tác giáo dục dân tộc nói chung.

- Tăng cường công tác xã hội hóa nhằm huy động các nguồn lực xã hội cùng chung tay cho sự nghiệp giáo dục trong đó có công tác GDĐT, đặc biệt là ở vùng DTTS, miền núi khó khăn; cảnh quan sư phạm phải được quan tâm thường xuyên, đảm bảo mỗi đơn vị thật sự xanh - sạch - đẹp nhất là trong giai đoạn dịch bệnh như hiện nay càng phải làm thật tốt nội dung này; tu sửa cơ sở vật chất trường học để tạo điều kiện dạy học trực tuyến một cách tốt nhất.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng GDĐT căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương, hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với giáo dục dân tộc cụ thể, phù hợp.

2. Trường THPT xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với giáo dục dân tộc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của nhà trường.

3. Trưởng phòng GDĐT, Hiệu trưởng trường THPT căn cứ vào nội dung hướng dẫn để xây dựng kế hoạch chi tiết, triển khai thực hiện; đảm bảo chế độ báo cáo kịp thời các nội dung liên quan về công tác này.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công tác giáo dục dân tộc năm học 2021-2022 của Sở GDĐT./.

Nơi nhận

- Như trên;
- Bộ GDĐT (Vụ GD Dân tộc);
- UBND tỉnh;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng liên quan thuộc Sở;
- Lưu: VT, GDTrH-GDTrX.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Tuấn Khanh

